TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
-----***-----	-----***-----
Số: 643/2017/QĐST- HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 20 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 918/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: **Anh Vũ H** – Sinh năm: 198X

* Bị đơn: **Chị Nguyễn Huyền T** – Sinh năm: 198X

Cùng hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 01 Ngõ 392 phố B, phường M, quận H, Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ H và chị Nguyễn Huyền T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Vũ H và chị Nguyễn Huyền T cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ H và chị Nguyễn Huyền T xác nhận có hai con chung là Vũ Thục A, sinh ngày 28/4/201X và Vũ Quế A, sinh ngày 01/11/201X.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị: Giao cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Thục A, giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Quế A kể từ tháng 12/2017 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị T cho anh H kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác

Anh H, chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét

Về công nợ: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vũ H chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số AC/2015/0003372 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận **:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND Phường B, Quận H, Hà Nội
(Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2011
Quyển số 01/2011 ngày 15/6/2011);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

Thẩm phán

Hoàng Lan Chi